| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRẢNG BÀNG**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 12/2018/DS- ST
Ngày 19-6-2018
V/v: "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Nghện
*Các Hội thẩm nhân dân*:
Ông Đặng Văn Thủy;
Ông Cao Hoài Hiêm. .

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Thế Sự, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: Bà Lê Huỳnh Như Nguyện - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15, 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 307/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2017 về "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXX-ST ngày 18 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng A;

Địa chỉ trụ sở: Số 19, đường THD, khu đô thị mới MĐ, huyện TL, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp:

Ông Trịnh Ngọc K là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (Chủ tịch Hội đồng Thành viên Ngân hàng A); vắng mặt.

Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1967; địa chỉ cư trú: Khu phố TH, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh là người đại diên theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền số: 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19 tháng 6 năm 2014); vắng mặt.

Ông Võ Mai Đ là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Duy T (văn bản ủy quyền ngày 21 tháng 12 năm 2017); có mặt.

- *Bị đơn:*

Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1987; vắng mặt.

Anh Phạm Văn B, sinh năm 1983; vắng mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trương Minh C, sinh năm 1977; vắng mặt.

Bà Trần Thị M, sinh năm 1978; vắng mặt.

Các đương sự cùng địa chỉ cư trú: Ấp Bình Thuận, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn khởi kiện ngày 06 tháng 11 năm 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn - ông Võ Mai Đ trình bày:*

Ngày 12-01-2015 chị Lê Thị Thu H có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng, anh Phạm Văn B là người thừa kế để vay Ngân hàng A - Chi nhánh huyện TB, Tây Ninh - Phòng giao dịch BT số tiền 100.000.000 đồng. Mục đích vay: Mua đồ trang trí nội thất, lãi suất tại thời điểm vay vốn là 9,5%/ năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, thời hạn cho vay 12 tháng, ngày trả nợ cuối cùng 12-01-2017.

Tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất số CH04048, đất chuyên trồng lúa nước, diện tích 5.000m$^2$ thửa đất số 15, 27 tờ bản đồ số 14 do ông Trương Minh C và bà Trần Thị M đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Từ ngày vay tiền đến nay chị H, anh B chưa trả nợ gốc và lãi suất.

Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B trả 100.000.000 đồng nợ gốc và trả tiền lãi đến ngày xét xử sơ thẩm, tạm tính đến ngày 19-10-2017 là 35.955.278 đồng. Tại phiên tòa, ông Đ yêu cầu chị H và anh B trả 100.000.000 đồng nợ gốc và 42.174.719 đồng tiền lãi suất. Trường hợp chị H và anh B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thì Tòa án buộc phát mãi tài sản thế chấp của bên thứ ba đúng tên Trương Minh C và Trần Thị M để thu hồi nợ vay.

*Trong các lời khai trong quá trình giải quyết vụ, bị đơn chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B trình bày*:

Ngày 12-01-2015 chị Lê Thị Thu H có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng, anh Phạm Văn B là người thừa kế để vay Ngân hàng A - Chi nhánh huyện TB, Tây Ninh - Phòng giao dịch BT số tiền 100.000.000 đồng. Mục đích vay: Mua đồ trang trí nội thất, lãi suất tại thời điểm vay vốn là 9,5%/ năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, thời hạn cho vay 12 tháng, ngày trả nợ cuối cùng 12-01-2017.

Tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất số CH04048, diện tích 5.000m$^2$, thuộc thửa đất số 15, 27 tờ bản đồ số 14, loại đất chuyên trồng lúa nước do ông Trương Minh C và bà Trần Thị M đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Chị H đứng tên vay tiền cho ông C và bà M. Sau khi vay tiền xong. Chị H và anh B giao số tiền 100.000.000 đồng cho ông C tại Ngân hàng A - Chi nhánh huyện TB, Tây Ninh - Phòng giao dịch BT.

Chị H và anh B không có khả năng trả nợ, chị H và anh B yêu cầu ông C và bà M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng 100.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi suất theo hợp đồng.

*Trong các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Minh C trình bày:*

Ngày 12-01-2015 chị Lê Thị Thu H có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng, anh Phạm Văn B là người thừa kế để vay Ngân hàng A - Chi nhánh huyện TB, Tây Ninh - Phòng giao dịch BT số tiền 100.000.000 đồng. Mục đích vay: Mua đồ trang trí nội thất, lãi suất tại thời điểm vay vốn là 9,5%/ năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, thời hạn cho vay 12 tháng, ngày trả nợ cuối cùng 12-01-2017.

Tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất số CH04048, diện tích 5.000m$^2$, thuộc thửa đất số 15, 27 tờ bản đồ số 14, loại đất chuyên trồng lúa nước do ông Trương Minh C và bà Trần Thị M đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Chị H đứng tên vay tiền cho ông C và bà M. Sau khi vay tiền xong. Chị H và anh B giao số tiền 100.000.000 đồng cho ông C và bà M tại Ngân hàng A - Chi nhánh huyện TB, Tây Ninh - Phòng giao dịch BT.

Ông C yêu cầu bà H và ông Đồng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng 100.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi suất theo hợp đồng. Nếu chị H và anh B không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng thì phát mãi tài sản bảo lãnh để thu hồi nợ vay.

*Từ khi thụ lý, Tòa án tiến hành Thông báo về việc thụ lý vụ án, gửi Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị M không tham gia tố tụng.*

*+ Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh*:

**Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa:**

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa:

Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về việc xét xử sơ thẩm.

**Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng:**

Ngân hàng A, chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ông Truong Minh C và bà Trần Thị M không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

**Về quan điểm giải quyết vụ án:**

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng xem xét quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện "tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng A đối với chi Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B. Buộc chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B trả cho Ngân hàng 100.000.000 đồng nợ gốc và trả tiền lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đến ngày xét xử sơ thẩm.

Trường hợp chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B không trả thì phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất 5.000m$^2$, thửa đất số 15, 27 tờ bản đồ số 14, tọa lạc tại ấp Bình Phú, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh do ông Trương Minh C và bà Trần Thị M đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về tố tụng: Bị đơn chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Minh C và bà Trần Thị M vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Ngân hàng A khởi kiện chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B yêu cầu trả 100.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng. Ngân hàng có chứng có chứng cứ chứng minh là hợp đồng tín dụng số 57041AV20150035 ngày 12-01-2015 thể hiện việc chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B vay Ngân hàng 100.000.000 đồng.

Điểm c khoản 2 Điều 8 của Hợp đồng tín dụng quy định chị H và anh B có nghĩa vụ trả nơ gốc và lãi theo thỏa thuận nên yêu cầu trả 100.000.000 đồng nợ gốc và lãi suất theo hợp đồng của Ngân hàng đối với chị H, anh B là có cơ sở.

Chị H, anh B và ông C đều trình bày: Chị H và anh B đứng tên vay tiền cho ông C và bà M, nghĩa vụ của Hợp đồng tín dụng được bảo đảm bằng Hợp đồng thế chấp để bảo lãnh vay vốn số 0017131/2015 cùng ngày 12-01-2015 thể hiện tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất 5.000m$^2$ thửa đất số 15, 27 tờ bản đồ số 14, tọa lạc tại ấp Bình Phú, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh do ông Trương Minh C và bà Trần Thị M đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Chị H, anh B trình bày không có khả năng trả nợ vì vậy xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo quy định pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện "tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng A đối với chi Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B. Buộc chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng 100.000.000 đồng nợ gốc và trả tiền lãi suất theo hợp đồng tín dụng đến ngày xét xử sơ thẩm. Tiền lãi suất được tính cụ thể:

Từ ngày 15-01-2015 đến ngày 14-12-2015 là 334 ngày.

100.000.000 đồng x 9,5%/ năm x 334 ngày = 8.813.888 đồng.

Tại Thông báo số 360/TB-NHNq-KHTH ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Giám đốc Ngân hàng A - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh áp dụng lãi suất cho vay nội tệ quy định lãi suất cho vay tiêu dùng đời sống: Ngắn hạn, thấu chi: 9,8%/ năm, ngày áp dụng 14-12-2015.

Từ ngày 14-12-2015 đến ngày 12-01-2016 là 29 ngày.

100.000.000 đồng x 9,8%/ năm x 29 ngày = 789.444 đồng.

Từ ngày 12-01-2016 đến ngày 11-4-2016 là 90 ngày, lãi suất quá hạn:

100.000.000 đồng x 4,9%/ năm x 90 ngày = 1.224.999 đồng.

Ngày 11-4-2016, chị H và anh B có đơn xin gia hạn lãi suất thời hạn từ ngày 11-4-2016 đến ngày 12-01-2017 nên lãi suất từ ngày 12-01-2016 đến ngày 12-01-2017 là 367 ngày được tính 9,8%/ năm:

100.000.000 đồng x 9,8%/ năm x 367 ngày = 9.990.555 đồng.

Từ ngày 12-01-2017 đến ngày 19-6-2018 là 523 ngày.

100.000.000 đồng x 14,7%/ năm x 523 ngày = 21.355.833 đồng.

Tổng nợ gốc và lãi suất chị H, anh B phải trả cho Ngân hàng là:

100.000.000 đồng + 8.813.888 đồng + 789.444 đồng + 1.224.999 đồng + 9.990.555 đồng + 21.355.833 đồng = 142.174.719 đồng.

Nếu chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B không trả thì phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất 5.000m$^2$, thửa đất số 15, 27 tờ bản đồ số 14, tọa lạc tại ấp Bình Phú, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh do ông Trương Minh C và bà Trần Thị M đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo quy định pháp luật.

Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH04048 ngày 25-01-2013 do Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bàng cấp cho ông Trương Minh C và bà Trần Thị M diện tích là 5000m$^2$, thuộc thửa đất số 15, 27 tờ bản đồ số 14, loại đất chuyên trồng lúa nước; có tứ cận: Hướng Đông giáp thửa đất số 30, 64, tờ bản đồ số 15 dài 07,80m + 30,31m + 19,84m + 62,94m; hướng Tây giáp thửa đất số 26 dài 07,6m + 34,54m + 06,77m, thửa đất số 11 dài 78,25m, giáp mương dài 02,03m; hướng Nam giáp thửa đất số 33 dài 44,79m; hướng Bắc giáp thửa đất số 05 dài 31,57m + 02,30m; tọa lạc tại ấp Bình Phú, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Sẽ được bán đấu giá theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ khi chị H, anh B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 thì bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

[4] Về tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Chị H và anh B phải chịu 800.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định tại Điều 157, 165 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Ngân hàng A đã nộp 800.000 (tám trăm nghìn) đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B phải hoàn trả cho Ngân hàng A số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng.

[5] Như phân tích trên thì đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 157, 165 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện "tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa nguyên đơn Ngân hàng A đối với bị đơn chị Lê Thị Thu H, anh Phạm Văn B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị M, ông Trương Minh C.

2. Buộc chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng nợ gốc và 42.174.719 (bốn mươi hai triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn bảy trăm mười chín) đồng tiền lãi suất. Tổng cộng số tiền chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A là 142.174.719 (một trăm bốn mươi hai triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn bảy trăm mười chín) đồng.

Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH04048 ngày 25-01-2013 do Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bàng cấp cho ông Trương Minh C và bà Trần Thị M diện tích là 5000m$^2$, thuộc thửa đất số 15, 27 tờ bản đồ số 14, loại đất chuyên trồng lúa nước; có tứ cận: Hướng Đông giáp thửa đất số 30, 64, tờ bản đồ số 15 dài 07,80m + 30,31m + 19,84m + 62,94m; hướng Tây giáp thửa đất số 26 dài 07,6m + 34,54m + 06,77m, thửa đất số 11 dài 78,25m, giáp mương dài 02,03m; hướng Nam giáp thửa đất số 33 dài 44,79m; hướng Bắc giáp thửa đất số 05 dài 31,57m + 02,30m; tọa lạc tại ấp Bình Phú, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Sẽ được bán đấu giá theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ khi chị Lê Thị Thu H, anh Phạm Văn B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

3. *Kể từ ngày 20-6-2018, chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thành toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ này* (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay).

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B phải chịu 7.108.735 (bảy triệu một trăm lẻ tám nghìn bảy trăm ba mươi lăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng A 3.399.000 (ba triệu ba trăm chín mươi chín nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0009567 ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng.

5. Về tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B phải chịu 800.000 (tám trăm nghìn) đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Ngân hàng A đã nộp 800.000 (tám trăm nghìn) đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn B phải hoàn trả cho Ngân hàng A số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng.

5. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

6. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đối với đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Các đương sự.;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Thị Nghện**